

Số: /BC- UBND

Dương Quang, ngày 11 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2020 - 2025

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI LẦN THỨ XXV, NHIỆM KỲ 2020-2025

I. Đặc điểm tình hình, tổ chức quán triệt, ban hành văn bản và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội

1. Đặc điểm tình hình

Xã Dương Quang nằm cách trung tâm thị xã 7km, tổng diện tích tự nhiên là 773,22 ha, xã có hệ thống giao thông phát triển, có đường tỉnh lộ 387, đường Lê Quang Hòa, đường ĐH 30 và đường trục trung tâm chạy qua.

Vị trí địa lý: Phía Bắc giáp xã Lương Tài, huyện Văn Lâm; phía Nam giáp phường Minh Đức, phường Bạch Sam; phía Đông giáp xã Hòa Phong; phía Tây giáp xã Cẩm Xá. Xã có 9.180 nhân khẩu với 2.651 hộ, được phân bổ trên 07 thôn là: Lê Xá, Vũ Xá, Mão Chinh, Bùi Bồng, Dương Xá, Phú Hữu, Hiền Dương.

Trong điều kiện vị trí địa lý thuận lợi cho việc phát triển kinh tế – xã hội, với thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh và các tỉnh, huyện lân cận. Đó là điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội địa phương, mở rộng nhiều ngành nghề trong đó là nghề truyền thống đặc sản Tương Bần được trong và ngoài nước ưa chuộng. Hệ thống chính trị của địa phương hoạt động có hiệu quả, thu hút được nhiều đoàn viên, hội viên vào tham gia sinh hoạt ở các tổ chức, thúc đẩy sự phát triển địa phương ngày một vững mạnh. Công tác đón nhận đầu tư ngày được quan tâm, bộ mặt của thị xã ngày một đổi mới diện tích đất nông nghiệp ngày một thu hẹp lại nhường đất cho các dự án đầu tư trên địa bàn và xây dựng thị xã Mỹ Hòa.

Bộ máy hành chính của UBND xã Dương Quang được cơ cấu tổ chức theo đúng quy định của tỉnh, thị xã. Cán bộ, công chức được biên chế, sắp xếp đúng chức năng, nhiệm vụ, có đủ năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, có năng lực chuyên môn, trình độ, kiến thức năng lực công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tình hình kinh tế - Văn hóa xã hội ở địa phương đang phát triển mạnh, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, đời sống, vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao.

2. Công tác Tổ chức quán triệt các Nghị quyết của Đại hội, công tác ban hành các văn bản và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội

Sau khi các Nghị quyết của Đại hội được ban hành, Lãnh đạo UBND xã đã tổ chức các hội nghị với đầy đủ các thành viên, bộ phận, đơn vị để triển khai thực hiện. Phân công thực hiện nhiệm vụ theo từng bộ phận chuyên môn, các ngành

đoàn thể bám sát vào hướng dẫn của ngành dọc cấp trên. Trong nhiệm kỳ, UBND xã đã ban hành số lượng các loại văn bản như sau:

- Công văn: 202 văn bản
- Báo cáo: 375 văn bản
- Tờ trình: 165 văn bản
- Thông báo: 254 văn bản
- Quyết định: 524 văn bản

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá

- Tổng giá trị sản xuất tăng bình quân 11,5%/năm (Mục tiêu đề ra là 11%);
- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng Thương mại dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; trong đó: Nông nghiệp 21%; Công nghiệp, TTCN 50%; Dịch vụ, thương mại 21% (Mục tiêu đề ra là: Nông nghiệp 10%; Công nghiệp, TTCN 58%; Thương mại, dịch vụ 32%);
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 63 triệu đồng/năm (Mục tiêu là: 85 triệu đồng/năm);
- Tỷ lệ phát triển dân số 0,9% (Mục tiêu 1%);
- Tỷ lệ hộ nghèo là 0,72 % (Mục tiêu là: 1%);
- Có 03 cấp học: mầm non, tiểu học, THCS giữ vững trường chuẩn quốc gia (Mục tiêu là: 3/3 trường, giữ vững đạt chuẩn quốc gia);
- Trạm y tế giữ vững chuẩn quốc gia về y tế và đạt chuẩn Bộ tiêu chí quốc gia về y tế (Mục tiêu là: giữ vững chuẩn quốc gia về y tế);
- 100% các Thôn giữ vững danh hiệu Làng văn hóa.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020 - 2025

1. Kết quả chủ yếu đạt được

1.1. Sản xuất nông nghiệp

Giá trị sản xuất nông nghiệp đến năm 2024 là 121,74 tỷ đồng, trong đó: trồng trọt đạt 46,26 tỷ đồng, chăn nuôi đạt 63,59 tỷ đồng, thủy sản 7,08 tỷ đồng, dịch vụ nông nghiệp 4,87 tỷ đồng. Giá trị sản xuất nông nghiệp đến cuối kỳ giảm so với đầu kỳ là 75% do diện tích đất nông nghiệp đã được thu hồi để thực hiện các dự án, khu chung cư, khu đô thị; Tập chung chính trong việc trồng cây đào cảnh, hoa phong lan và rau màu các loại; Thực hiện Nghị quyết số 330/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về quy định khu vực không được phép chăn nuôi thuộc nội thành, nội thị của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư. Do vậy trên địa bàn xã Dương Quang thuộc khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm.

1.2. Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp

Giá trị sản xuất Công nghiệp - TTCN đến hết năm 2024 ước đạt 1.451,8 tỷ đồng tăng 59,6% so với năm 2020 (Cả nhiệm kỳ là 5.648,3 tỷ đồng; bình quân là 1.129,66 tỷ đồng/năm ; tỷ lệ tăng bình quân 12,97%/năm).

Cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương luôn tạo điều kiện thuận lợi để các công ty, doanh nghiệp vào đầu tư, sản xuất kinh doanh, cung ứng hàng hóa

dịch vụ trên địa bàn; trong 05 năm, thu hút thêm 05 dự án đầu tư như : Khu nhà ở của công ty T&T, Phúc Thành 3, Mỹ Văn, GreenCity, khu công nghiệp Hòa Phát; Các công ty, doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn đã tạo điều kiện việc làm cho trên 6.000 lao động, trong đó có hơn 3.000 lao động là người địa phương;

Làng nghề truyền thống Trương Bần phát triển mạnh, sản lượng sản xuất hàng năm đạt khoảng trên 12 triệu lít/năm, với doanh thu khoảng 240 tỷ đồng.

1.3. Thương mại, dịch vụ

Giá trị sản xuất thương mại dịch vụ đến hết năm 2024 ước đạt 1.536,6 tỷ đồng tăng 65% so với năm 2020 (cả nhiệm kỳ là 6.240,5 tỷ đồng, bình quân là 1.248,11 tỷ đồng/ năm, tỷ lệ tăng bình quân 11,26%/ năm).

Hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển nhanh, hệ thống cửa hàng bán lẻ, siêu thị... đáp ứng nhu cầu giao thương hàng hóa và tiêu dùng của nhân dân;

Toàn xã có trên 400 hộ kinh doanh dịch vụ với nhiều mặt hàng phong phú, đa dạng được phát triển trên toàn địa bàn xã. Các loại hình dịch vụ, thương mại như: vận tải, kinh doanh nhà trọ, nhà nghỉ, khách sạn, kinh doanh dịch vụ ăn uống... đã góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương ngày càng phát triển.

1.4. Quản lý, sử dụng đất đai và bảo vệ môi trường

Công tác quản lý và sử dụng đất được tăng cường, đúng theo quy hoạch; trong nhiệm kỳ đã lập biên bản và xử lý 17 trường hợp, Cấp được 274 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xử lý đất dôi dư được 5 trường hợp thu về ngân sách 498 000.000 đồng.

Công tác giải tỏa vi phạm hành lang giao thông theo kế hoạch 93A của UBND tỉnh, UBND xã đã xử lý 20/25 trường hợp vi phạm đất nông nghiệp, giải tỏa 111 vi phạm hành lang giao thông, ngoài ra Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các ngành chức năng của thị xã tổ chức nhiều đợt giải tỏa hành lang giao thông các tuyến đường trên địa bàn xã; tổ chức tháo dỡ các lều, lán, mái vẩy, biển quảng cáo v.v... tạo đường thông, hè thoáng, giảm tình trạng ách tắc giao thông và giảm tai nạn giao thông trên địa bàn.

Việc quản lý, thu gom rác thải sinh hoạt đưa đi xử lý cơ bản thực hiện tốt, đạt hiệu quả. Phối hợp với các ngành chức năng, tổ chức tập huấn phân loại xử lý rác hữu cơ tại hộ gia đình. Nhận hỗ trợ thùng rác 90 thùng loại 400 lít, 40 thùng loại 60 lít, 48 xe rác đẩy tay, 700 gói men vi sinh để phát miễn phí cho nhân dân.

1.5. Xây dựng cơ bản.

Tập trung đầu tư xây dựng các công trình thiết yếu bằng nguồn ngân sách địa phương được 229,3 tỷ đồng. Trong nhiệm kỳ, đã tập trung đầu tư sửa chữa và xây dựng mới một số công trình trọng điểm như:

- Xây dựng Trường THCS Dương Quang
- Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng cánh đồng Giải, thôn Vũ Xá chiều dài khoảng 800m (2023)
- Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng cánh đồng Quán thôn Dương Xá chiều dài khoảng 850m (2023)
- Cải tạo, nâng cấp đường nối từ cầu gỗ thôn Dương Xá đến trục bê tông gần nhà quản trang thôn Hiền Dương chiều dài khoảng 360m (2024)

- Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng cửa đình, thôn Hiền Dương chiều dài khoảng 800m (2023)
- Cải tạo, nâng cấp đường vành đai từ UBND xã đến thôn Hiền Dương (2021)
- Xây dựng đường GTNT từ đường ĐT 387 đến nhà ông Luân (Khanh) thôn Hiền Dương
- Xây dựng đường giao thôn trực chính thôn Hiền Dương
- Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng cánh đồng Giộc Giêng, thôn Lê Xá chiều dài khoảng 900m (2023)
- Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Bùi Bồng chiều dài khoảng 900m (2023)
- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng các thôn trong xã

Thực hiện quy hoạch xây dựng hạ tầng các khu dân cư đồng bộ, từng bước hiện đại và phù hợp kiến trúc đô thị. Hệ thống giao thông, đường điện chiếu sáng, cấp thoát nước, môi trường được quan tâm đầu tư, chỉnh trang, nâng cấp; các tuyến đường trên địa bàn được trải nhựa, bê tông hóa.

- Thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án;
- + Dự án đấu giá đất giãn dân khu Bùi Bồng
- + Dự án cải tạo, nâng cấp đường ĐT 387
- + Dự án cải tạo, nâng cấp đường ĐH 32 (Đường Lê Quang Hòa)
- + Dự án: Đường giao thông từ Quốc lộ 5 đến đường trục trung tâm thị xã giai đoạn 2 Mão Chinh – Phong Cốc
- + Dự án xây dựng Trụ sở Công An xã
- + Dự án đường điện 500KV Phố Nối – Quảng Bình
- + Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐH 30 và kè sông Bần - Vũ Xá
- Giấy phép xây dựng: Cấp phép 05 giấy phép

1.6. Tài chính, ngân sách

Công tác thu, chi ngân sách đảm bảo đúng Luật. Triển khai và thực hiện đồng bộ các giải pháp để khai thác các nguồn thu cho ngân sách hoàn thành kế hoạch thu ngân sách được giao hàng năm.

*** Tổng thu ngân sách năm 2020-2024: 249.148.581.961 đồng, Trong đó:**

Thu kết dư: 12.921.252.857 đồng
 Thu chuyển nguồn: 54.864.915.263 đồng
 Thu bổ sung: 74.430.572.950 đồng
 Thu ngân sách năm: 106.931.840.891 đồng

*** Tổng chi ngân sách năm 2020-2024: 238.873.325.136 đồng, Trong đó:**

Chi đầu tư XD CB: 146.182.022.581 đồng
 Chi thường xuyên: 32.096.015.292 đồng
 Chi chuyển nguồn: 60.595.287.263 đồng

2. Về phát triển văn hóa - xã hội

2.1. Sự nghiệp giáo dục - đào tạo

Cấp ủy, chính quyền và nhân dân luôn quan tâm đến sự nghiệp giáo dục & đào tạo. Trên địa bàn xã hiện nay có 02 trường học công lập là trường Mầm non; trường Tiểu học và THCS. Các trường học luôn thực hiện tốt và hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành giáo dục. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên. Hàng năm 3 cấp học của xã đạt được nhiều thành tích, trong nhiệm kỳ có 268 em thi đỗ vào các trường đại học; 97 giáo viên dạy giỏi cấp thị xã, 35 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Các trường giữ vững danh hiệu đạt chuẩn quốc gia, trường mầm non Dương Quang đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

Công tác khuyến học, khuyến tài được quan tâm; vận động ủng hộ quỹ khuyến học năm 2020-2024 được 57.9 triệu đồng. Hàng năm, tổ chức tổng kết công tác khuyến học, khuyến tài, kịp thời động viên, khen thưởng các em học sinh có thành tích cao trong học tập, giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó, học sinh có hoàn cảnh khó khăn và các em đỗ vào các trường Đại học, trong nhiệm kỳ có 433 em thi đỗ vào các trường đại học; năm 2020 là 50 em, 2021 là 53 em; 2022 là 55 em; 2023 là 59 em và 2024 là 51 em.

Trung tâm học tập cộng đồng của xã mỗi năm mở các lớp tập huấn từ 8 đến 10 buổi với nhiều chuyên đề như: chuyển giao khoa học kỹ thuật, phòng chống bạo lực gia đình, sử lý rác thải tại hộ gia đình, giới tính tuổi vị thành niên, thanh niên lập nghiệp, chương trình đối thoại giữa lãnh đạo xã với thanh niên....

2.2. Công tác Y tế - Dân số - Gia đình và trẻ em

Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; Tổ chức khám cho 3.952 lượt người trong đó khám BHYT là 863 lượt người; làm tốt công tác tuyên truyền, kiểm soát, phòng chống dịch bệnh (đặc biệt trong công tác phòng chống dịch Covid 19). Các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế được triển khai đúng kế hoạch, đạt hiệu quả; công tác phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em được quan tâm, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn 9,1% (năm 2020 là 11,6%); tổ chức tiêm chủng vắc xin cho trẻ em đạt 100%.

Công tác Dân số - Gia đình và trẻ em được quan tâm; tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước dân số kế hoạch hóa gia đình, hạn chế sinh con thứ 3 và giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên ổn định 0,85%.

2.3. Công tác văn hoá, thông tin - tuyên truyền

7/7 phố giữ vững danh hiệu “Làng văn hóa” đạt 100%; hàng năm, có trên 97 % số hộ gia đình được công nhận là gia đình văn hóa. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, .v.v...; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Phong trào văn hóa, văn nghệ, TDTT hoạt động sôi nổi và rộng khắp; toàn xã có 17 câu lạc bộ thường xuyên hoạt động như: Câu lạc bộ dưỡng sinh, cầu lông, bóng bàn, bóng đá, hát chèo, thơ,...

Các di tích lịch sử văn hóa, kiến trúc nghệ thuật được quản lý, gìn giữ, tôn tạo và khai thác sử dụng, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng cho nhân dân. Công tác thông tin, tuyên truyền có nhiều tiến bộ; Đài truyền thanh và các ban, ngành, đoàn thể của xã đã kịp thời tuyên truyền những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới nhân dân, đặc biệt tháng 6 năm 2023 trang thông tin điện tử xã được thành lập đã kịp thời

đưa tin bài, tính đến hết tháng 11/2024 đã được 741 tin bài. Công tác chuyển đổi số năm 2023, 2024 xếp hạng thứ 2 trên toàn thị xã về đánh giá mức độ chuyển đổi số cấp xã.

2.4. Thực hiện chính sách xã hội

Chi trả kịp thời chế độ chính sách cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ. Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa đối với gia đình chính sách, được quan tâm.

Hàng năm nhân kỷ niệm ngày Thương binh Liệt sỹ (27/7). Từ năm 2020 đến nay Tổng số quà và tiền trao tặng cho các gia đình chính sách là: 785 triệu đồng và 855 suất quà.

Nhân dịp tết nguyên đán cổ truyền của dân tộc. Tổng số quà trao tặng hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, các đối tượng bị nhiễm chất độc hoá học, hội người mù, hội cựu thanh niên xung phong là 1.085 suất quà với tổng số tiền là 985 triệu đồng.

Thực hiện công tác đưa người có công đi điều dưỡng. Tổng số lượt người có công tham gia điều dưỡng là: 165 lượt.

Giải quyết hồ sơ cho 08 đối tượng là Thương binh, bệnh binh, người bị nhiễm CĐHH được hưởng chế độ hàng tháng.

Chi trả tiền trợ cấp thờ cúng liệt sỹ cho 352 người với số tiền là: 492.800.000đ (Từ năm 2020 đến năm 2024)

Chi tiền hỗ trợ ưu đãi giáo dục cho con đối tượng chính sách đang theo học tại các trường đại học cao đẳng là: 42 triệu đồng.

Thực hiện đề án 06 về việc chi trả các khoản phụ cấp cho người có công, chi trả tiền thờ cúng Liệt sỹ, chi tiền điều dưỡng, chi trả lương hưu qua tài khoản không dùng tiền mặt đạt 99,8%

+ Công tác Bảo trợ xã hội

Chi trả tiền trợ giúp xã hội hàng tháng cho 2,250 người thuộc đối tượng BTXH với số tiền: 1.362.500.000 đ.

Chi trả trợ cấp hỗ trợ miễn giảm học phí cho học sinh học nghề là: 2.068.000.000đ

Các chế độ mai táng phí mỗi khi các đối tượng qua đời đều được giải quyết nhanh gọn kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật.

3. Công tác quốc phòng, an ninh

3.1. Công tác Quốc phòng- Quân sự địa phương

Trong nhiệm kỳ, Ban CHQS xã đã thực hiện tốt chức năng tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt công tác quân sự - quốc phòng địa phương. Kết quả được thể hiện cụ thể như sau:

Hàng năm tổ chức xây dựng lực lượng dân quân từ 100 đến 120 đồng chí.

Tổ chức huấn luyện lực lượng dân quân, quân số tham gia huấn luyện đạt từ 90 đến 95% theo biên chế tổ chức, kết thúc huấn luyện kiểm tra đánh giá kết quả về nhận thức chính trị và quân sự, kết quả 100% đạt yêu cầu trong đó có 70-75 % đạt khá, giỏi.

Huy động lực lượng dự bị động viên tham gia tập trung huấn luyện tại các đơn vị hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch trên giao.

Tổ chức diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ thành công tốt đẹp được cấp trên đánh giá cao.

Tổ chức giao quân cho các đơn vị được 92 nam công dân, hoàn thành chỉ tiêu trên giao.

Tổ chức đăng ký NVQS lần đầu (tuổi 17) cho các nam công dân đủ 17 tuổi trong năm được từ 282 đến 300 nam công dân

Ban CHQS xã là cơ quan thường trực Hội đồng giáo dục quốc phòng an ninh tham mưu cho Đảng ủy, UBND kiện toàn Hội đồng giáo dục quốc phòng an ninh theo quy định. Xây dựng kế hoạch công tác giáo dục QPAN hàng năm và kế hoạch mở lớp bồi dưỡng, tổ chức bồi dưỡng cho đối tượng 4 cấp xã. Rà soát, lập danh sách các đồng chí thuộc đối tượng 3, 4 chưa qua bồi dưỡng kiến thức QPAN tham gia bồi dưỡng kiến thức QPAN do Hội đồng GDQPAN tỉnh, thị xã tổ chức. Trong nhiệm kỳ có 14 đ/c đối tượng 3 tham gia bồi dưỡng cấp tỉnh; 19 đ/c đối tượng 4 tham gia bồi dưỡng cấp thị xã, 150 đ/c đối tượng 4 bồi dưỡng cấp xã.

Thực hiện tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy, UBND làm tốt công tác chuẩn bị tốt công tác hậu cần nhân dân bảo đảm đầy đủ vật chất trang thiết bị, bảo đảm đầy đủ, kịp thời mọi mặt về Hậu cần cho lực lượng Dân quân và lực lượng Dự bị động viên, góp phần quan trọng vào quá trình hoạt động, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu của LLVT địa phương.

Hệ thống sổ sách, thống kê, đăng ký, giáo án, nội dung huấn luyện bảo đảm đúng quy định.

Tổ chức thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”. Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, tích cực tham gia phong trào “*Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới*” hưởng ứng các quỹ ủng hộ và tham gia xây dựng cơ sở địa phương vững mạnh.

3.2. Công tác An ninh trật tự

Tập trung thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản, quản lý địa bàn, quản lý đối tượng nghiệp vụ cảnh sát, nắm chắc di biến động của các hệ, loại đối tượng, các điểm về ma túy, hình sự phức tạp, từ đó tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh và phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ.

- Kết quả giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự trong nhiệm kỳ trên địa bàn xã cụ thể như sau:

Tổng số vụ việc tội phạm và vi phạm pháp luật: 62 vụ = 98 đối tượng. Kết quả: chuyển Công an thị xã thụ lý giải quyết 31 vụ, Công an xã giải quyết 31 vụ.

+ Về trật tự an toàn giao thông: tuần tra kiểm soát phát hiện 79 trường hợp vi phạm, xử phạt tại chỗ 138 trường hợp = 35.250.000 đồng.

+ Về quản lý lưu trú: kiểm tra, phát hiện 103 trường hợp vi phạm, xử phạt 103 trường hợp = 54.100.000 đồng.

+ Kinh doanh có điều kiện về ANTT: kiểm tra, phát hiện 02 trường hợp vi phạm, xử phạt 3.000.000 đồng.

+ PCCC: kiểm tra, phát hiện 11 trường hợp, xử phạt 2.200.000 đồng.

+ Lập hồ sơ vận động 3 đối tượng đi cai nghiện tự nguyện; Lập hồ sơ đưa 10 đối tượng vào diện giáo dục tại xã.

- Công an xã đã tổ chức lực lượng cùng với lực lượng dân quân xã ra quân giải toả vi phạm vỉa hè, hành lang an toàn giao thông 8 buổi.

4. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở có nhiều cố gắng; công tác thanh tra, giám sát, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được đảm bảo kịp thời, chất lượng.

- Đăng ký khai sinh mới cho 510 trẻ mới sinh; Trong đó có 265 nam và 245 nữ. Đăng ký lại cho 1991 người.

- Đăng ký kết hôn cho 352 cặp; Trong đó đăng ký lần đầu cho 236 cặp vợ chồng. Đăng ký lại cho 116 cặp.

- Đăng ký khai tử cho 255 trường hợp.

- Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho 402 trường hợp.

- Đăng ký giám hộ cho 02 trường hợp; thay đổi, cải chính hộ tịch cho 10 trường hợp; Bổ sung hộ tịch cho 0 trường hợp; làm thủ tục nhận cha, mẹ, con cho 02 trường hợp.

- Tiếp nhận, giải quyết nhanh, gọn, đúng quy định của pháp luật tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền. Chúng thực 16.932 bản sao, 582 chữ ký và 55 hợp đồng, giao dịch.

Từ năm 2022 đã triển khai tiếp nhận trực tuyến, giải quyết và số hóa toàn bộ hồ sơ, kết quả giải quyết các thủ tục hành chính. Thực hiện liên thông đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT và đăng ký hộ khẩu thường trú, Cấp mã số định danh cá nhân cho trẻ mới sinh. Liên thông đăng ký khai tử, xóa hộ khẩu thường trú.

Từ năm 2022 đã triển khai tiếp nhận trực tuyến, giải quyết và số hóa toàn bộ hồ sơ, kết quả giải quyết các thủ tục hành chính. Thực hiện liên thông đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT và đăng ký hộ khẩu thường trú, Cấp mã số định danh cá nhân cho trẻ mới sinh. Liên thông đăng ký khai tử, xóa hộ khẩu thường trú.

UBND xã đã tổ chức tiếp công dân 33 cuộc; đã tiếp nhận 25 đơn kiến nghị, phản ánh; 0 đơn khiếu nại; 04 đơn tố cáo. Đã giải quyết xong 25 kiến nghị, phản ánh và 03 đơn tố cáo. Còn 01 đơn tố cáo đang xác minh giải quyết.

Đã tổ chức 8 hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho trên 1000 lượt người. Phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hưng Yên trợ giúp cho 33 đối tượng. Tham gia 02 cuộc thi tìm hiểu pháp luật và thi kỹ năng hòa giải ở cơ sở đạt giải cao.

Tham mưu UBND xã kiện toàn 07 tổ Hòa giải với 39 thành viên ở 07 thôn. Các tổ hòa giải tích cực tham gia hòa giải các xích mích, tranh chấp trong cộng đồng dân cư đạt hiệu quả. Thực hiện phổ biến trực tiếp được 15 cuộc với 1.200 lượt người nghe, Tuyên truyền qua hệ thống phát thanh của xã 86 lần, cấp phát được 350 tờ rơi về công tác Hòa giải ở cơ sở.

Hiện nay, xã Dương Quang có 08 tủ sách pháp luật, được đặt ở nhà văn hóa của 07 thôn và trụ sở UBND xã. Việc xây dựng tủ sách pháp luật luôn được quan tâm thực hiện. Hàng năm, UBND xã đều chỉ đạo công chức chuyên môn rà soát,

phân loại sách. Ngoài nguồn sách pháp luật thường xuyên được cấp trên cấp phát, UBND xã cũng huy động xã hội hóa kinh phí mua mới hoặc nhận quyên góp của các cá nhân, tổ chức trên địa bàn. Đến nay, số lượng đầu sách đã có trên 1000 cuốn, với trên 10 bộ phận sách gồm văn bản quy phạm pháp luật, sách pháp luật phổ thông, báo chí pháp luật của trung ương và địa phương, luật đất đai, luật môi trường, sách hướng dẫn nghiệp vụ công tác chính quyền, công tác tư pháp cơ sở... phục vụ tốt nhân dân khi có nhu cầu mượn đọc.

5. Công tác thực hiện Cải cách hành chính và Chính quyền điện tử

5.1 Công tác thực hiện Cải cách hành chính

Căn cứ các Kế hoạch của UBND thị xã về cải cách hành chính nhà nước thị xã Mỹ Hào ; Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) thị xã Mỹ Hào; Căn cứ Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 03/02/2023 của UBND thị xã Mỹ Hào về thực hiện chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025 tầm nhìn đến năm 2030.

UBND xã đã chủ động ban hành các Kế hoạch về công tác CCHC như: Kế hoạch CCHC nhà nước, Kế hoạch tuyên truyền CCHC nhà nước xã, Kế hoạch kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử xã, Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI). Các mục tiêu nhiệm vụ được đề ra trong Kế hoạch được thực hiện đảm bảo theo tiến độ đã đề ra.

Duy trì tốt việc tuyên truyền về công tác CCHC tại UBND xã thông qua các hội nghị của đảng, chính quyền, đoàn thể, thông qua tiếp công dân giải quyết TTHC, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thông qua đó để cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm bắt kịp thời các quy định của nhà nước về công tác CCHC cũng như chủ trương của Đảng và Nhà nước về đẩy mạnh công tác CCHC ở cơ sở, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa xã hội ở địa phương.

5.2. Công tác thực hiện Chính quyền điện tử

UBND xã đã ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, bộ phận. Đến nay cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu công việc, nhiệm vụ đề ra, 100% hồ sơ đã được tiếp nhận qua mạng, tỷ lệ thực hiện dịch vụ công, số hóa hồ sơ được đảm bảo chỉ tiêu giao, người dân đã dần tiếp cận và tạo thói quen thanh toán qua tài khoản, không dùng tiền mặt.

6. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19

Ngay từ đầu nhiệm kỳ Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng ủy xã đã chủ động ban hành các Nghị quyết, tập trung lãnh đạo chỉ đạo quyết liệt thực hiện nhiệm vụ chống dịch Covid-19. Các ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị, Đài Truyền thanh thị xã và xã thường xuyên tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và tác hại của bệnh Covid-19 gây ra theo khuyến cáo của Bộ Y tế; tuyên truyền cài đặt ứng dụng Bluezone để được cảnh báo nguy cơ lây nhiễm Covid-19, thực hiện nghiêm Thông điệp 5K “**Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tập trung - Khai báo y tế**”.

III. Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020 - 2025

1. Tồn tại, hạn chế

1.1 Về phát triển kinh tế

Việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp còn hạn chế; sản xuất nông nghiệp còn gặp khó khăn do diện tích đất thu hẹp dần dành cho đô thị;

Lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, phát triển ngành nghề, dịch vụ thương mại chưa phát huy hết tiềm năng lợi thế của xã; chưa làm tốt việc quảng bá thương hiệu và phát huy được lợi thế của nghề truyền thống tương Bàn. Do ảnh hưởng của Đại dịch covid 19 bùng phát và tình hình xung đột ở các nước trên thế giới đã ảnh hưởng rất lớn đến phát triển kinh tế.

Quản lý nhà nước về đất đai, môi trường còn có mặt hạn chế; việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 02/CT- UBND, Kế hoạch số 93a/KH- UBND của UBND tỉnh; Kế hoạch số 55/KH-UBND của UBND thị xã Mỹ Hòa về việc giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; vi phạm hành lang bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi chưa triệt để, còn để tái vi phạm xảy ra. Công tác quản lý trật tự đô thị còn nhiều bất cập hạn chế.. Công tác giải phóng mặt bằng một số công trình, dự án trên địa bàn của xã tiến độ còn chậm.

1.2. Về văn hoá - xã hội

Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc hiếu, hỷ, lễ hội ở một số khu dân cư thực hiện chưa nghiêm; tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh còn cao, tỷ lệ sinh con thứ 3 vẫn còn .

1.3. Về an ninh, quốc phòng

An ninh, trật tự ở các tổ dân phố còn tiềm ẩn, diễn biến phức tạp; tệ nạn xã hội, chưa được ngăn ngừa và xử lý triệt để.

2. Nguyên nhân

- Việc tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của cấp trên ở một số đơn vị, tổ dân phố còn chậm, có lúc chưa chủ động, thiếu tập trung; công tác kiểm tra, giám sát chưa kịp thời.

- Cơ chế chính sách chưa đồng bộ, gây khó khăn trong sản xuất nông nghiệp, quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Công tác đấu tranh phê bình và tự phê bình chưa thực sự kiên quyết. Một bộ phận nhân dân chưa có ý thức cao trong việc thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của UBND xã có lúc chưa sát, thiếu kiên quyết; việc tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và quyết định của cấp trên có lúc còn chậm; công tác thi đua, khen thưởng còn ít được quan tâm, chưa kịp thời.

3. Bài học kinh nghiệm:

Quán triệt đường lối đổi mới của Đảng, vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của địa phương; việc đề ra mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp phải sát thực, chú trọng đến những chương trình, đề án trọng điểm.

Phát huy nội lực, tiềm năng lợi thế, tranh thủ sự ủng hộ, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát; kiên quyết đấu tranh, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức có

trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, vững về lập trường chính trị, tư tưởng, có tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, tận tụy với công việc, hết lòng phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt cũng như lâu dài.

MTTQ và các đoàn thể phải đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập hợp đông đảo nhân dân tham gia vào các hoạt động xã hội, nhất là lĩnh vực phát triển KT-XH, giữ gìn an ninh trật tự.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy mọi nguồn lực, động viên kịp thời những gương người tốt, việc tốt, chú trọng việc tổng kết, rút kinh nghiệm từ thực tiễn, nhân rộng điển hình để đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng chính quyền, các đoàn thể vững mạnh.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025-2030

A. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

I. PHƯƠNG HƯỚNG

Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, huy động mọi nguồn lực để phát triển đô thị. Duy trì tốc độ phát triển kinh tế ổn định, bền vững; chú trọng phát triển các loại hình thương mại, dịch vụ chất lượng cao và xây dựng đảm bảo trật tự đô thị; Đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp, làng nghề; đảm bảo vệ sinh môi trường. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, giữ vững và củng cố quốc phòng- an ninh. Nâng cao năng lực điều hành của chính quyền. Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân xây dựng đô thị văn minh, hiện đại.

II. MỤC TIÊU CHỦ YẾU

1. Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm là 12,5% / năm; Trong đó:
 - + Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng bình quân 12,5%/năm
 - + Sản xuất thương mại dịch vụ tăng bình quân 12,5%/năm
- Cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp - Công nghiệp, TTCN - Thương mại, dịch vụ đến năm 2030 là: 10% - 55% - 35%;
- Giá trị sản xuất bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 120 triệu đồng/người/năm;
- Thu ngân sách hàng năm đạt và vượt từ 25 - 30% so với chỉ tiêu kế hoạch giao thị xã giao.
- Môi trường: 100% số hộ dân được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh; 95% rác thải sinh hoạt được thu gom vận chuyển và xử lý.

2. Về Văn hóa - xã hội :

- Giữ vững danh hiệu trường chuẩn Quốc gia đối với các trường đã được công nhận.
- Tỷ lệ phát triển dân số ổn định dưới 1% .

- Tỷ lệ hộ nghèo còn 0,2%; tạo thêm việc làm cho khoảng trên 4.000 lao động.
- 100% thôn giữ vững danh hiệu Làng văn hóa, trên 95% số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hoá.

3. Về xây dựng Đảng, Chính quyền và các đoàn thể :

- 100% chi bộ Đảng trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, Đảng bộ xã đạt TSVM cấp thị xã, cấp tỉnh; kết nạp được 50-60 đảng viên mới.
- Hàng năm, Chính quyền xã đạt trong sạch, vững mạnh; 100% các đoàn thể chính trị - xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Chỉ số Cải cách hành chính xếp loại khá trở lên.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XH

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Nông nghiệp

Tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân sản xuất nông nghiệp trên diện tích đất nông nghiệp còn lại; tạo điều kiện nguồn vốn vay để nhân dân phát triển nghề trồng hoa, cây cảnh.

1.2. Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp

Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh có hiệu quả, mở rộng ngành nghề, đảm bảo cho người lao động có việc làm thường xuyên, ổn định. Tạo điều kiện thuận lợi để các hộ sản xuất tương Bản mở rộng quy mô phát triển sản xuất, tăng cường quảng bá thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm và tạo điều kiện xuất khẩu. Thường xuyên giám sát, kiểm tra chất lượng sản phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, duy trì hoạt động tốt Hội làng nghề tương

1.3. Thương mại - dịch vụ

Xác định dịch vụ thương mại là lĩnh vực mũi nhọn trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, khuyến khích và tạo điều kiện để các loại hình thương mại dịch vụ phát triển, mở các đại lý phân phối với nhiều mặt hàng phong phú đa dạng, chú trọng về chất lượng, nguồn gốc xuất xứ.

1.4. Công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, cương quyết xử lý các trường hợp xây dựng lấn chiếm đất công, tiếp tục rà soát, phối hợp với Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và các cơ quan chức năng giải quyết những vướng mắc về sử dụng đất của các hộ dân, lập hồ sơ đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho nhân dân khi đủ điều kiện theo quy định; tiếp tục lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xử lý đất dôi dư, tập chung giải phóng mặt bằng các dự án được phê duyệt. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, tăng cường xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 93a/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh, kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND huyện Mỹ Hào về giải

tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, vi phạm hành lang các công trình giao thông, thủy lợi .

1.5. Về xây dựng và quản lý đô thị

Tập trung xây dựng các công trình trọng tâm, thiết yếu nhằm tạo đà cho sự phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân. Bên cạnh sự quan tâm đầu tư, hỗ trợ của thị xã, xã Dương Quang sẽ tập trung đầu tư xây dựng, chỉnh trang, cải tạo, nâng cấp một số công trình trên địa bàn như: khu vui chơi, giải trí, trường học, các tuyến đường, hệ thống thoát nước trong khu dân cư, trồng cây xanh đô thị, vỉa hè ... đạt chuẩn đô thị theo quy định đối với xã Dương Quang nói riêng và thị xã Mỹ Hòa nói chung;

Tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị, trật tự giao thông, bảo vệ môi trường nhằm xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn.

1.6. Tài chính - ngân sách

Khai thác triệt để các nguồn thu cho ngân sách, tập trung xử lý đất dôi dư; thu, chi đảm bảo đúng Luật, tập trung chính cho đầu tư xây dựng cơ bản; lập dự toán cho các khối, các ngành đúng quy định, sát thực tế đảm bảo cho các khối, các ngành hoạt động tốt.

2. Về Văn hóa - xã hội

2.1. Thực hiện chính sách xã hội, lao động, việc làm

Quan tâm, tạo điều kiện về việc làm cho nhân dân, chú trọng đến con em gia đình chính sách, người có công với cách mạng, ưu tiên giải quyết việc làm cho người lao động, chuyển dần lao động nông nghiệp sang lao động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ;

Duy trì các hoạt động nhân đạo từ thiện và ủng hộ, giúp đỡ người nghèo, người già cô đơn, người tàn tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Quan tâm chăm lo tới các gia đình chính sách, người có công với cách mạng; phối hợp với các cấp, các ngành, thực hiện chính sách với người có công mà chưa được hưởng chế độ; đẩy mạnh phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, các hoạt động nhân đạo, từ thiện.

2.2. Về giáo dục - đào tạo.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp để nâng cao chất lượng dạy và học; đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng, giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe cho học sinh; tỷ lệ huy động các cháu đến nhà trẻ; 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; 100% học sinh hoàn thành bậc tiểu học vào lớp 6; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS và THPT đạt trên 95%; số lượng học sinh giỏi, học sinh đỗ vào đại học cao hơn những năm trước; tiếp tục triển khai có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào của ngành giáo dục; đổi mới phương pháp giảng dạy; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên;

Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất của các trường, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học; Tăng cường các hoạt động xã hội hóa giáo dục, phát huy công tác

khuyến học khuyến tài, tiếp tục tuyên truyền các dòng họ, tổ dân phố xây dựng quỹ khuyến học, tổ chức gặp mặt, động viên các cháu có thành tích cao trong học tập...

2.3. Văn hóa, thông tin, TDTT

Tăng cường quản lý Nhà nước về lĩnh vực văn hoá, phấn đấu 100% tổ dân phố đạt danh hiệu văn hoá, trên 95% gia đình văn hoá; thực hành nếp sống văn minh trong việc hiếu, việc hỷ và lễ hội;

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao; nâng cao số lượng và chất lượng các chương trình phát thanh; quan tâm xây dựng các điểm vui chơi giải trí cho nhân dân, tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền văn hoá, văn nghệ, TDTT nhân dịp các ngày lễ lớn của đất nước.

2.4. Về Y tế- Dân số - Gia đình, trẻ em

Tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt chương trình chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, không để dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm xảy ra, Tăng cường truyền thông về sức khỏe sinh sản, giảm mất cân bằng giới tính khi sinh, thực hiện tốt kế hoạch hóa gia đình, duy trì tỷ lệ phát triển dân số dưới 1%.

3. Về Quốc phòng, an ninh

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động công tác quốc phòng, an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc trên địa bàn xã. Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia xây dựng và bảo vệ an ninh Tổ quốc, tích cực phòng ngừa, ngăn chặn tai tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật;

Thường xuyên chăm lo xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, lực lượng công an, ban bảo vệ dân phố có trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần cảnh giác cách mạng, ý thức sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới;

Thực hiện tốt nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu; bảo đảm đầy đủ các phương tiện vật chất cho công tác phòng chống lụt bão, cháy nổ, cứu nạn, bảo vệ an toàn tài sản, tính mạng của nhân dân. Hoàn thành 100% chỉ tiêu trên giao về công tác tuyển quân; Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

4. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân; tiếp nhận, giải quyết kịp thời dứt điểm, đúng luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân.

5. Công tác Cải cách hành chính

Xây dựng bộ máy chính quyền trong sạch vững mạnh, thực hiện tốt quy chế hoạt động của UBND xã, nhiệm kỳ 2021-2026. Tạo điều kiện thuận lợi và hướng dẫn nhân dân khi đến làm các thủ tục hành chính.

Phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử của xã.

Nhận và giải quyết đơn thư kịp thời, giải quyết đúng quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã Dương Quang giai đoạn 2020 – 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2025 - 2030./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã Mỹ Hòa (Đề B/c);
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND, MTTQ xã;
- Các ngành đoàn thể;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Quang Sáng